

**ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2015**  
**MÔN: HÓA HỌC**  
Thời gian 90 phút

Họ và tên thí sinh: .....

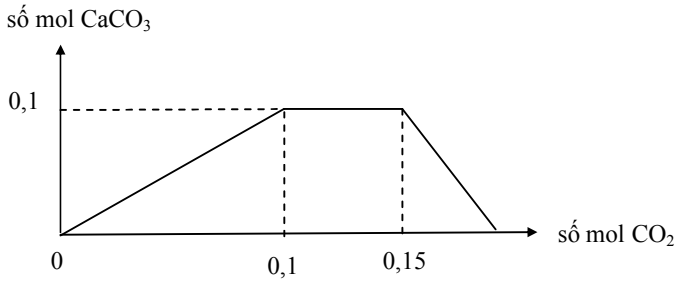
Mã đề: 279

Số báo danh: .....

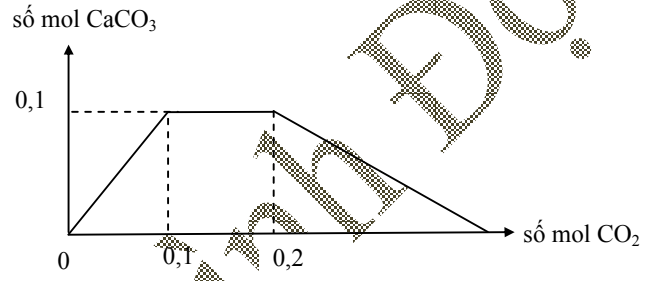
**Cho biết:**  $C = 12; O = 16; H = 1; N = 14; Na = 23; S = 32; Cl = 35,5; K = 39; Li = 7; Rb = 85; Fe = 56; Cu = 64; Zn = 65; Al = 27; Ag = 108; Ba = 137; Mg = 24; Pb = 207; Sn = 119; Ca = 40$ .

**ĐỀ THI BAO GỒM 50 CÂU ( TỪ CÂU 1 ĐẾN CÂU 50) DÀNH CHO TẤT CẢ THÍ SINH**

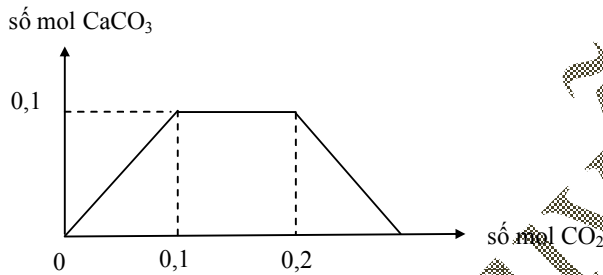
**Câu 1:** Có 4 nhóm học sinh tiến hành thí nghiệm hấp thụ hoàn toàn  $CO_2$  vào 100 ml dung dịch gồm  $NaOH$  1,0M và  $Ba(OH)_2$  1M. Mỗi nhóm đã báo cáo kết quả thí nghiệm qua các đồ thị biểu diễn dưới đây:



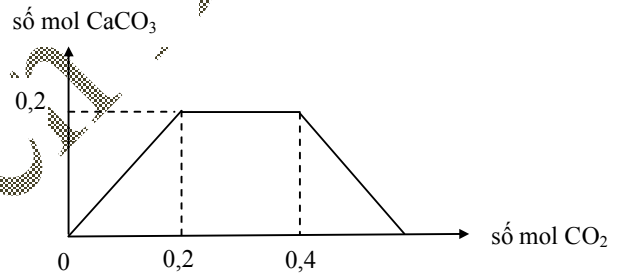
(Nhóm 1)



(Nhóm 2)



(Nhóm 3)



(Nhóm 4)

Nhóm có đồ thị phản ánh đúng kết quả thí nghiệm là

- A. Nhóm 4      B. Nhóm 2      C. Nhóm 1      D. Nhóm 3

**Câu 2:** Hòa tan hết  $m$  gam  $Al_2(SO_4)_3$  vào nước được dung dịch X. Tiến hành 2 thí nghiệm với dung dịch X:

- Cho 135 ml dung dịch  $Ba(OH)_2$  1M vào X được 38,475 gam kết tủa.
- Cho 155 ml dung dịch  $Ba(OH)_2$  1M vào X được 41,970 gam kết tủa.

Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Giá trị  $m$  là:

- A. 16,245      B. 34,200      C. 20,520      D. 17,100

**Câu 3:** X là hỗn hợp gồm ancol A; axit cacboxylic B (A, B đều đơn chức no, mạch hở) và este C tạo bởi A, B. Chia một lượng X làm hai phần bằng nhau:

- + Đốt cháy hết phần 1 được 22,11 gam  $CO_2$  và 10,17 gam  $H_2O$ .
- + Phần 2 cho tác dụng với một lượng vừa đủ dung dịch gồm  $NaOH$  1,5M và  $KOH$  1M, đun nóng rồi cô cạn được ancol A và muối khan D. Đốt cháy hoàn toàn D được  $CO_2$ ;  $H_2O$ ; và 7,128 gam hỗn hợp rắn khan gồm  $Na_2CO_3$ ;  $K_2CO_3$ . Oxi hóa lượng ancol A thu được ở trên bằng lượng dư  $CuO$ ; đun nóng được andehit E. Cho E tác dụng với lượng dư dung dịch  $AgNO_3$  trong  $NH_3$  được 61,56 gam bạc.

Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Phần trăm khối lượng este C trong X là

- A. 33,33%      B. 62,50%      C. 72,75%      D. 58,66%

**Câu 4:** X là hỗn hợp hai axit cacboxylic. Cho  $m$  gam X tác dụng với  $NaHCO_3$  dư được 5,04 lít  $CO_2$  (đkc). Đốt cháy hoàn toàn cũng lượng X này được  $H_2O$  và 9,9 gam  $CO_2$ . Giá trị  $m$  là

- A. 10,125      B. 10,350      C. 9,000      D. 10,150

**Câu 5:** Đốt cháy hoàn toàn một lượng hỗn hợp X gồm 2 ancol đơn chức bậc II là đồng đẳng liên tiếp thu được 30,8 gam  $CO_2$  và 16,2 gam  $H_2O$ . Đề hydrat hóa hoàn toàn cũng lượng X trên ( $170^\circ C$ ;  $H_2SO_4$  đặc làm xúc tác) được hỗn hợp Y gồm 3 hiđrocacbon. Phần trăm thể tích hiđrocacbon có cấu tạo đối xứng trong Y là

- A. 50,00%      B. 12,50%      C. 20,00%      D. 37,50%

**Câu 6:** Nhận định nào sau đây là sai?

- A. Gang và thép đều là hợp kim.  
 B. Crom có trong thành phần của thép không gỉ.  
 C. Nhôm là kim loại phổ biến nhất trong vỏ quả đất.  
 D. Thép có hàm lượng cacbon cao hơn gang.

**Câu 7:** Chất hòa tan được  $\text{Cu}(\text{OH})_2$  tạo dung dịch xanh lam là

- A. propan-1-ol      B. metanol      C. glixerol      D. etanol

**Câu 8:** X là chất hữu cơ có công thức  $\text{C}_6\text{H}_{10}\text{O}_6$ . Phân tử X có cấu tạo đối xứng. Biết 1 mol X phản ứng vừa đủ với 2 mol NaOH tạo 1 mol ancol đa chức Y và 2 mol chất hữu cơ Z. Nung Z với hỗn hợp rắn gồm CaO và NaOH được chất hữu cơ T. Chất hữu cơ T có tên gọi:

- A. etan      B. propan      C. metan      D. ancol metylic

**Câu 9:** Chất có công thức phân tử nào dưới đây cho được phản ứng tráng gương?

- A.  $\text{C}_2\text{H}_2$       B.  $\text{CH}_2\text{O}$       C.  $\text{CH}_4\text{O}$       D.  $\text{C}_2\text{H}_6\text{O}$

**Câu 10:** Hòa tan hết 30 gam rắn X gồm CuO; MgO và  $\text{Fe}_3\text{O}_4$  trong dung dịch HCl dư rồi cô cạn dung dịch sau phản ứng được 60,8 gam hỗn hợp muối khan. Hòa tan hết cũng lượng rắn X trên trong  $\text{HNO}_3$  dư được dung dịch chứa 96,68 gam muối và thoát ra V lít (đkc)  $\text{NO}_2$  là sản phẩm khử duy nhất. Giá trị V là

- A. 2,16      B. 6,72      C. 2,24      D. 1,12

**Câu 11:** X là hỗn hợp gồm  $\text{C}_2\text{H}_2$  và hidrocarbon A. Đốt cháy hoàn toàn một lượng X được hỗn hợp khí và hơi có tỉ khối so với  $\text{H}_2$  là  $\frac{53}{3}$ . Công thức phân tử của A là:

- A.  $\text{CH}_4$       B.  $\text{C}_2\text{H}_4$       C.  $\text{C}_3\text{H}_4$       D.  $\text{C}_4\text{H}_4$

**Câu 12:** Chất tác dụng được cả dung dịch HCl, cả dung dịch NaOH là

- A.  $\text{NaHCO}_3$       B.  $\text{BaCl}_2$       C. FeO      D.  $\text{NaNO}_3$

**Câu 13:** Đê hidro hóa hoàn toàn 0,05 mol hỗn hợp X gồm hai anđehit cần 2,24 lít  $\text{H}_2$  (đkc). Mặt khác, khi cho cũng lượng X trên phản ứng với một lượng dư dung dịch  $\text{Br}_2$  trong  $\text{CCl}_4$  thấy có 1,12 gam brom phản ứng. Công thức cấu tạo của hai anđehit trong X là:

- A.  $\text{OHC-CH}_2\text{-CHO}$  và  $\text{OHC-CHO}$       B.  $\text{H-CHO}$  và  $\text{CH}_2=\text{CH-CHO}$   
 C.  $\text{CH}\equiv\text{C-CHO}$  và  $\text{OHC-CH}_2\text{-CH}_2\text{-CHO}$       D.  $\text{CH}_2=\text{CH-CHO}$  và  $\text{OHC-CH}_2\text{-CHO}$

**Câu 14:** Khi đốt cháy hoàn toàn m gam ancol no, bậc chức, mạch hở A thu được  $\text{CO}_2$  và m gam  $\text{H}_2\text{O}$ . Số công thức cấu tạo phù hợp với A là

- A. 6      B. 3      C. 5      D. 4

**Câu 15:** Nhiệt phân 31,21 gam hỗn hợp X gồm  $\text{KClO}_3$  và  $\text{KMnO}_4$ , thu được  $\text{O}_2$  và m gam chất rắn gồm  $\text{K}_2\text{MnO}_4$ ,  $\text{MnO}_2$  và KCl. Toàn bộ  $\text{O}_2$  sinh ra dẫn qua cacbon nóng đỏ thu được 6,72 lít hỗn hợp khí Y (đktc) có tỉ khối so với  $\text{H}_2$  là 16. Lấy 2,24 lít (đkc) khí Y lội qua nước vôi trong dư được 2 gam kết tủa. Thành phần % theo khối lượng của  $\text{KMnO}_4$  trong X là:

- A. 62,76%      B. 74,92%      C. 56,32%      D. 60,75%

**Câu 16:** Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Các kim loại kiềm đều chỉ thể hiện mức oxi hóa +1 trong các hợp chất.  
 B. Các halogen (trừ flo) đều thể hiện được các mức oxi hóa -1; +1; +3; +5; +7 trong các hợp chất.  
 C. Có thể điều chế nước Giayen bằng cách điện phân dung dịch NaCl với điện cực trơ, có màng ngăn.  
 D. Criolit là một khoáng chất được dùng trong sản xuất nhôm.

**Câu 17:** Cho m gam rắn X gồm Cu; Al và Fe (tỉ lệ khối lượng tương ứng 6 : 3 : 1) vào 420 ml dung dịch  $\text{HNO}_3$  2M. Sau khi phản ứng xảy ra xong được 5,6 lít (đkc) hỗn hợp NO,  $\text{NO}_2$  và thấy còn 0,65m gam rắn không tan. Biết chỉ xảy ra 2 quá trình khử  $\text{N}^{+5}$ . Giá trị m là

- A. 16,80      B. 30,42      C. 23,68      D. 14,40

**Câu 18:** Trung hòa một lượng hỗn hợp W gồm 2 axit cacboxylic đơn chức no, mạch hở có số C liên tiếp X, Y ( $M_X < M_Y$ ) bằng một lượng vừa đủ dung dịch NaOH. Cô cạn dung dịch sau phản ứng rồi đốt cháy hết lượng muối khan được  $\text{H}_2\text{O}$ ; 5,3 gam  $\text{Na}_2\text{CO}_3$  và 8,8 gam  $\text{CO}_2$ . Phần trăm khối lượng axit cacboxylic X trong W là

- A. 45,68%      B. 44,77%      C. 50,00%      D. 33,33%

**Câu 19:** Cacbohidrat không làm mất màu nước brom nhưng cho được phản ứng tráng gương là

- A. Glucozơ      B. Fructozơ      C. Mantozơ      D. Saccarozơ

**Câu 20:** X là hỗn hợp gồm  $\text{CH}_3\text{OH}$ ;  $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{OH}$ ;  $\text{CH}_2=\text{CH-CH}_2\text{OH}$ ;  $\text{C}_2\text{H}_4(\text{OH})_2$  và  $\text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3$ . Cho một lượng X tác dụng với Na dư thu được 2,8 lít  $\text{H}_2$  (đktc). Mặt khác, đốt cháy hoàn toàn cũng lượng hỗn hợp X trên thu được 0,6 mol mol  $\text{CO}_2$  và 13,5 gam  $\text{H}_2\text{O}$ . Phần trăm khối lượng oxi trong X là

- A. 31,49%      B. 18,69%      C. 33,33%      D. 16,67%

**Thầy Nguyễn Đình Độ**

**Câu 21:** Hòa tan hết 50,4 gam rắn X gồm Fe; FeO và Fe(OH)<sub>2</sub> cần vừa đủ V lít dung dịch HCl 2M. Giá trị V là

- A. 1,00                      B. 0,80                      C. 1,15                      D. 0,54

**Câu 22:** Hòa tan hết cùng một lượng kim loại M trong 2 cốc: cốc I đựng dung dịch HCl dư và cốc II đựng dung dịch HNO<sub>3</sub> dư thấy thể tích H<sub>2</sub> và NO thoát ra ở các cốc là như nhau. Biết các thể tích khí đo ở cùng điều kiện; NO là sản phẩm khử duy nhất. Kim loại M là

- A. Mg                      B. Zn                      C. Al                      D. Fe

**Câu 23:** Phân đạm nào dưới đây có độ dinh dưỡng cao nhất?

- A. (NH<sub>2</sub>)<sub>2</sub>CO                      B. NH<sub>4</sub>Cl                      C. NH<sub>4</sub>NO<sub>3</sub>                      D. NaNO<sub>3</sub>

**Câu 24:** Hòa tan hết một lượng bột sắt trong cốc đựng HNO<sub>3</sub>, sau khi phản ứng xong được 2,24 lít (đkc) hỗn hợp NO, NO<sub>2</sub> có tỉ khối so với H<sub>2</sub> là 21. Thêm tiếp vào cốc một lượng H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> loãng vừa đủ thu được dung dịch chứa m gam muối và thấy thoát ra 0,224 lít NO (đkc) nữa. Biết không xảy ra quá trình khử N<sup>+5</sup> thành N<sup>-3</sup>. Giá trị m là

- A. 12,00                      B. 13,84                      C. 15,22                      D. 13,96

**Câu 25:** Một bình kín chỉ chứa các chất sau: axetilen (0,3 mol), vinylaxetilen (0,4 mol), buta-1,3-đien (0,12 mol), hiđro (0,9 mol) và một ít bột niken. Nung nóng bình một thời gian, thu được hỗn hợp khí X có tỉ khối so với H<sub>2</sub> bằng 18,2. Khí X phản ứng vừa đủ với 0,9 mol AgNO<sub>3</sub> trong dung dịch NH<sub>3</sub>, thu được 118,4 gam kết tủa và thoát ra 10,08 lít hỗn hợp khí Y (đktc). Chia Y làm 2 phần bằng nhau:

+ Phần 1 phản ứng vừa đủ với 0,08 mol Br<sub>2</sub> trong dung dịch.

+ Đốt cháy hoàn toàn phần 2 rồi hấp thụ toàn bộ sản phẩm cháy vào nước vôi trong dư được m gam kết tủa.

Giá trị m là

- A. 66,2.                      B. 52,0.                      C. 49,0.                      D. 30,8

**Câu 26:** Trong tự nhiên, nguyên tố Cu có 2 đồng vị là <sup>63</sup>Cu và <sup>65</sup>Cu. Biết nguyên tử khối trung bình của Cu là 63,54. Phần trăm đồng vị <sup>63</sup>Cu trong tự nhiên là

- A. 27,00%                      B. 33,33%                      C. 73,00%                      D. 14,28%

**Câu 27:** Hỗn hợp M gồm ancol X và axit cacboxylic Y (đều no, đơn chức, mạch hở). Đốt cháy hoàn toàn một lượng M cần dùng vừa đủ 0,325 mol O<sub>2</sub>, sau phản ứng thu được H<sub>2</sub>O và 0,35 mol CO<sub>2</sub>. Mặt khác tiến hành phản ứng este hóa cùng lượng M trên thấy có 60% axit tham gia phản ứng và thu được m gam este. Giá trị m là

- A. 8,80.                      B. 10,20.                      C. 7,20.                      D. 10,00

**Câu 28:** Đặt 2 cốc A, B có khối lượng bằng nhau lên hai đĩa cân, cân thăng bằng. Cho 10,6 gam Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> vào cốc A và 11,82 gam BaCO<sub>3</sub> vào cốc B, sau đó thêm 12 gam dung dịch H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> 98% vào cốc A, cân mất thăng bằng. Để cân thăng bằng phải thêm m gam dung dịch HCl 14,6% vào cốc B. Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn.

Giá trị m là

- A. 7,88                      B. 6,99                      C. 8,36                      D. 7,30

**Câu 29:** Chất nào dưới đây không phải chất điện li?

- A. Na<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>                      B. HCl                      C. Ba(OH)<sub>2</sub>                      D. CH<sub>3</sub>OH

**Câu 30:** Dẫn một luồng CO qua m gam Fe<sub>3</sub>O<sub>4</sub> nung nóng được 24 gam hỗn hợp rắn X. Hòa tan hết X trong HNO<sub>3</sub> dư thấy có 1,66 mol HNO<sub>3</sub> phản ứng và thoát ra NO là sản phẩm khử duy nhất. Giá trị m là

- A. 32,828                      B. 36,280                      C. 33,960                      D. 32,480

**Câu 31:** Cho các tơ sau: tơ tằm, tơ xenlulozơ axetat, tơ capron, tơ nitron, tơ visco và tơ nilon-6,6. Có bao nhiêu tơ thuộc loại tơ bán tổng hợp?

- A. 2                      B. 1                      C. 4                      D. 3

**Câu 32:** Kim loại không phải kim loại kiềm là

- A. K                      B. Li                      C. Ba                      D. Na

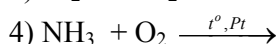
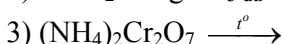
**Câu 33:** Trong một bình kín dung tích không đổi 1 lít chứa hỗn hợp X gồm 28 gam N<sub>2</sub>; 6 gam H<sub>2</sub> và một ít xúc tác. Nung nóng bình đến t<sup>o</sup>C cho đến khi phản ứng đạt đến cân bằng hóa học thu được hỗn hợp Y trong đó NH<sub>3</sub> chiếm 25% thể tích. Hằng số cân bằng K<sub>C</sub> của phản ứng tổng hợp NH<sub>3</sub> ở t<sup>o</sup>C nêu trên là

- A. 0,075                      B. 0,183                      C. 1,333                      D. 0,400

**Câu 34:** Nhiệt phân hợp chất nào dưới đây thu được kim loại?

- A. KNO<sub>3</sub>                      B. HgO                      C. Fe(OH)<sub>3</sub>                      D. NaHCO<sub>3</sub>

**Câu 35:** Có bao nhiêu phản ứng dưới đây tạo đơn chất?



- A. 1                      B. 3                      C. 4                      D. 2

**Câu 36:** X là hỗn hợp 2 andehit no, mạch hở A, B (M<sub>A</sub> < M<sub>B</sub>). Chia một lượng X làm 3 phần bằng nhau:

**Thầy Nguyễn Đình Độ**

- + Hidro hóa hoàn toàn phần 1 cần vừa đủ 5,6 lít H<sub>2</sub> (đkc).
- + Đốt cháy hoàn toàn phần 2 được H<sub>2</sub>O và 11 gam CO<sub>2</sub>.
- + Cho phần 3 phản ứng hoàn toàn với lượng dư dung dịch AgNO<sub>3</sub> trong NH<sub>3</sub> thu được 86,4 gam bạc

Phần trăm khối lượng andehit A trong X gần với giá trị nào nhất dưới đây?

- A. 60%                      B. 40%                      C. 75%                      D. 50%

**Câu 37:** Hợp chất trong đó oxi có mức oxi hóa dương là

- A. Cl<sub>2</sub>O<sub>7</sub>                      B. Na<sub>2</sub>O                      C. F<sub>2</sub>O                      D. H<sub>2</sub>O<sub>2</sub>

**Câu 38:** Cho một lượng rắn X gồm Cu và Fe<sub>x</sub>O<sub>y</sub> vào 650 ml dung dịch HNO<sub>3</sub> 2M. Sau khi phản ứng xong được 2,24 lít (đkc) NO là sản phẩm khử duy nhất và còn lại 9,2 gam rắn là đồng kim loại chưa tan hết. Phần trăm khối lượng oxi trong X gần với giá trị nào nhất dưới đây?

- A. 14%                      B. 6%                      C. 10%                      D. 25%

**Câu 39:** Cho dãy các dung dịch: HCOOH, C<sub>2</sub>H<sub>5</sub>NH<sub>2</sub>, NH<sub>3</sub>, C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>OH (phenol). Số dung dịch **không** làm đổi màu quỳ tím là

- A. 1.                      B. 4.                      C. 2.                      D. 3.

**Câu 40:** Hỗn hợp X gồm C<sub>3</sub>H<sub>6</sub>, C<sub>4</sub>H<sub>10</sub>, C<sub>2</sub>H<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>. Cho m gam X vào bình kín có chứa một ít bột Ni làm xúc tác. Nung nóng bình thu được hỗn hợp Y. Đốt cháy hoàn toàn Y cần dùng vừa đủ V lít O<sub>2</sub> (đktc). Sản phẩm cháy cho hấp thụ hết vào bình đựng nước vôi trong dư thấy khối lượng bình tăng 51,4 gam. Nếu cho Y đi qua bình đựng lượng dư dung dịch brom trong CCl<sub>4</sub> thì có 32 gam brom phản ứng. Mặt khác, nếu cho 2,24 lít (đktc) hỗn hợp X trên đi qua bình đựng lượng dư dung dịch brom trong CCl<sub>4</sub> thấy có 12,8 gam brom phản ứng. Biết các phản ứng đều xảy ra hoàn toàn. Giá trị V là

- A. 28,00.                      B. 17,92.                      C. 42,00.                      D. 31,36.

**Câu 41:** Phân tử protein phải tạo bởi ít nhất bao nhiêu nguyên tố?

- A. 5                      B. 3                      C. 4                      D. 2

**Câu 42:** Thực hiện các thí nghiệm sau:

- (a) Nhiệt phân HgO                      (b) Cho Fe vào dung dịch CuSO<sub>4</sub>  
(c) Cho Zn vào dung dịch FeCl<sub>3</sub> (dư)                      (d) Nung Ag<sub>2</sub>S trong không khí  
(e) Dẫn NH<sub>3</sub> qua bột CuO nung nóng                      (g) Nhiệt phân AgNO<sub>3</sub>

Số thí nghiệm thu được kim loại sau khi các phản ứng kết thúc là

- A. 3                      B. 5                      C. 2                      D. 4

**Câu 43:** Cho dãy các chất sau: NaHCO<sub>3</sub>; KHSO<sub>4</sub>; NH<sub>2</sub>CH<sub>2</sub>COOH và NH<sub>2</sub>CH<sub>2</sub>COOCH<sub>3</sub>. Số chất có tính lưỡng tính trong dãy là

- A. 3                      B. 2                      C. 1                      D. 4

**Câu 44:** Chia rắn X gồm Al; Fe và Zn làm 2 phần bằng nhau

- Hòa tan hết phần 1 trong H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> loãng dư được 5,6 lít H<sub>2</sub> (đkc)
  - Hòa tan hết phần 2 trong HNO<sub>3</sub> loãng dư được 3,92 lít NO (đkc) là sản phẩm khử duy nhất và dung dịch Y.
- Thêm dung dịch NaOH dư vào dung dịch Y thấy sau phản ứng xuất hiện m gam kết tủa. Giá trị m là

- A. 2,675                      B. 5,350                      C. 21,425                      D. 10,700

**Câu 45:** Đốt cháy hoàn toàn chất hữu cơ X chứa C, H, O bằng O<sub>2</sub> vừa đủ thấy n<sub>O<sub>2</sub></sub> : n<sub>CO<sub>2</sub></sub> : n<sub>H<sub>2</sub>O</sub> = 1 : 1 : 1. X phản ứng được với NaHCO<sub>3</sub> giải phóng CO<sub>2</sub>. Phát biểu nào dưới đây về X là đúng?

- A. X là hợp chất hữu cơ chứa no.                      B. X tác dụng với NaOH luôn theo tỉ lệ mol 1 : 1  
C. X không thể có cấu tạo mạch hở.                      D. X còn cho được phản ứng tráng gương

**Câu 46:** Hòa tan hết một lượng kim loại M vào cốc đựng dung dịch HNO<sub>3</sub> loãng không thấy có khí thoát ra. Kim loại M là

- A. Mg                      B. Ag                      C. Cu                      D. Fe

**Câu 47:** Xả phòng hóa m gam este đơn chức X bằng lượng vừa đủ dung dịch hỗn hợp gồm NaOH 1M và KOH 1,5M. Cô cạn dung dịch sau phản ứng được rắn khan Y. Đốt cháy hoàn toàn Y được H<sub>2</sub>O; 18,78 gam hỗn hợp Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>; K<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> và 39,6 gam CO<sub>2</sub>. Giá trị m gần với giá trị nào nhất dưới đây?

- A. 18                      B. 21                      C. 11                      D. 25

**Câu 48:** Cho hỗn hợp A gồm vinylaxetylen và H<sub>2</sub> qua ống đựng bột Ni nung nóng thu được hỗn hợp B chỉ gồm 4 hidrocarbon có tỉ khối so với H<sub>2</sub> là 28,24. Tỉ khối của A so với H<sub>2</sub> là

- A. 8,716                      B. 11,175                      C. 13,125                      D. 7,875

**Câu 49:** Hỗn hợp A gồm 4 peptit mạch hở Val-Val; Val-Ala-Gly; Ala-Gly-Gly-Ala và Gly-Gly-Gly-Gly-Gly. Đốt cháy hoàn toàn một lượng hỗn hợp A bằng oxi vừa đủ thu được 44 gam CO<sub>2</sub> và 3,36 lít N<sub>2</sub> (đkc). Mặt khác cho 10 gam hỗn hợp A trên tác dụng với dung dịch NaOH dư được dung dịch chứa m gam muối. Giá trị m gần giá trị nào nhất sau đây?

- A. 14,18                      B. 15,15                      C. 13,82                      D. 14,80

Thầy Nguyễn Đình Độ

**Câu 50:** Hòa tan hoàn toàn 94 gam rắn X gồm Fe, FeO, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, Fe<sub>3</sub>O<sub>4</sub>, FeCO<sub>3</sub> trong HNO<sub>3</sub> dư thấy có x mol HNO<sub>3</sub> phản ứng và thoát ra 17,92 lít (đkc) hỗn hợp NO; NO<sub>2</sub>; CO<sub>2</sub> có tỉ khối so với H<sub>2</sub> là 20,625. Nhiệt phân cũng lượng X trên đến khối lượng không đổi thấy thoát ra 6,72 lít CO<sub>2</sub> (đkc). Biết chỉ xảy ra hai quá trình khử N<sup>+5</sup>. Giá trị x là

A. 3,80

B. 3,00

C. 3,45

D. 4,08

HẾT

ĐÁP ÁN MÃ ĐỀ 279

1D	2D	3D	4D	5D	6D	7C	8D	9B	10C
11D	12A	13D	14C	15D	16C	17A	18B	19B	20A
21B	22D	23A	24D	25C	26C	27C	28B	29D	30D
31A	32C	33B	34B	35B	36A	37C	38A	39A	40A
41C	42B	43B	44A	45B	46A	47A	48A	49A	50A

Thầy Nguyễn Đình Độ